

Số: 64 /BC- SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 5 năm 2022

## BÁO CÁO

### **Phục vụ công tác giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2016 – 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 136/KH-HĐND ngày 25/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh, giai đoạn 2016-2020.

Trên cơ sở ý kiến kết luận của Trưởng đoàn giám sát tại buổi làm việc ngày 24/5/2022. Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể (KTĐT) trên địa bàn Tỉnh, giai đoạn 2016-2020 theo Đề cương báo cáo số 02 (lần 02), với các nội dung như sau:

#### **I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN:**

**1. Công tác phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh tham mưu cho UBND Tỉnh triển khai, thực hiện các văn bản của Trung ương và địa phương về phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh, giai đoạn 2016 – 2020:**

*1.1. Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã (HTX) giai đoạn 2015 – 2020.*

*a) Về tham mưu tổ chức triển khai Quyết định:*

Việc tổ chức triển khai Quyết định số 2261/QĐ-TTg được thực hiện theo hướng dẫn từ Trung ương.

Trong đó, về cơ chế chính sách thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 8883/BTC-TCDN ngày 29/6/2016<sup>(1)</sup>; về nội dung hỗ trợ thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3626/BKHĐT-HTX ngày 31/5/2018<sup>(2)</sup>.

Đến ngày 19/4/2019, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Công văn số 2531/BKHĐT-HTX về báo cáo đánh giá kết quả thực hiện 05 năm Quyết định số 2261/QĐ-TTg và xây dựng Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025. Theo đó, UBND Tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Tỉnh<sup>(3)</sup>.

<sup>1</sup> Tỉnh chỉ đạo ngành thực hiện tại Công văn số 1304/VPUBND-KTN ngày 11/7/2016.

<sup>2</sup> Tỉnh chỉ đạo ngành thực hiện tại Công văn số 1683/VPUBND-KTN ngày 15/10/2018; Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1272/SKHĐT-ĐKKD ngày 11/6/2018 sao gửi các đơn vị liên quan theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

<sup>3</sup> Công văn số 825/VPUBND-KT ngày 26/4/20219 của Văn phòng UBND Tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Công văn số 977/SKHĐT-ĐKKD ngày 07/5/2019 đề nghị các sở, ngành liên quan địa phương hỗ trợ phối hợp báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg và đề xuất nội dung hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2021-2025.

Trên cơ sở tổng hợp từ các đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo tại Công văn số 1418/SKHĐT-ĐKKD ngày 19/6/2019.

Ngày 03/10/2019, UBND Tỉnh đã ban hành Báo cáo số 265/BC-UBND tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg về Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 và xây dựng Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025.

***b) Về triển khai thực hiện các nội dung chính sách:***

Quyết định số 2261/QĐ-TTg ban hành **04** chính sách hỗ trợ chung đối với HTX và **03** chính sách hỗ trợ riêng HTX lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp<sup>(4)</sup>.

Các chính sách tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg khi triển khai tại Tỉnh, liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành và địa phương, được Tỉnh giao nhiệm vụ từng sở, ngành chủ trì tổ chức thực hiện, lồng ghép các nguồn lực từ các chính sách đang triển khai trên địa bàn Tỉnh.

Cụ thể như sau:

**\* Đối với nội dung hỗ trợ về bồi dưỡng nguồn nhân lực; thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã:**

- Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 về quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên hợp tác xã chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013, về quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên hợp tác xã chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, **Liên minh Hợp tác xã Tỉnh làm đầu mối** triển khai thực hiện hỗ trợ. Thực hiện dự trù kinh phí, thanh quyết toán với **Sở Tài chính** theo quy định.

- Ngoài ra, Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành chính sách đặc thù của địa phương để hỗ trợ đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018-2020 (*Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND Tỉnh*)

UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định số 1371/QĐ-UBND-HC ngày 06/11/2018, quy định về phương thức xác định các HTX nông nghiệp tham gia thí điểm và điều kiện, tiêu chuẩn tuyển dụng lao động làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

UBND Tỉnh giao **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan đầu mối** tổ chức thực hiện.

**\* Nội dung hỗ trợ về xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường:** được thực hiện theo Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND Tỉnh và

<sup>4</sup> Chính sách chung: Bồi dưỡng nguồn nhân lực; Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; Ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới; Thành lập mới, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã.

Chính sách hỗ trợ thêm cho HTX NN: Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh; Chế biến sản phẩm.

UBND Tỉnh giao **Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư làm đầu mối triển khai thực hiện hỗ trợ.**

**\*Nội dung hỗ trợ về ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới:** được thực hiện theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của UBND Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích đầu tư vào hoạt động Khoa học và Công nghệ trên địa bàn Tỉnh và **Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối triển khai thực hiện hỗ trợ.**

**\* Nội dung hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng:**

Đối với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ<sup>(5)</sup>: ngân sách Tỉnh không hỗ trợ đầu tư trực tiếp cho phát triển hạ tầng của các Hợp tác xã, mà chủ yếu đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn (hạ tầng giao thông, thủy lợi...) để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội các địa phương.

Theo quy định nguồn vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng được sử dụng từ nguồn vốn dự phòng 10% Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ, HĐND Tỉnh thông qua phương án phân bổ nguồn vốn, UBND Tỉnh phân bổ chi tiết nguồn vốn cho từng HTX. **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đầu mối triển khai thực hiện hỗ trợ.**

**\* Nội dung hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh:** được thực hiện theo Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 09/01/2014 của UBND Tỉnh quy định mức hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Tỉnh. **Sở Tài chính và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm đầu mối triển khai thực hiện.**

**\* Nội dung hỗ trợ chế biến sản phẩm:** được thực hiện theo Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 11/11/2014 về hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TT ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp và **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đầu mối triển khai thực hiện hỗ trợ;** Quyết định số 575/QĐ-UBND-HC ngày 22/06/2015 về phê duyệt Kế hoạch khuyến công tỉnh giai đoạn 2016-2020 và **Sở Công Thương làm đầu mối triển khai thực hiện.**

**1.2. Về triển khai Luật Hợp tác xã 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành**

Để triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 29/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX, Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT.

UBND Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 15/7/2014 về chuyển đổi các HTX hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012, lựa chọn thí điểm một số HTX nông nghiệp gắn với vùng chuyên canh, xây dựng thương hiệu phục vụ Đề án TCCNN, tiến hành tổ chức chuyển đổi, sau đó tiếp tục triển khai hoạt động chuyển đổi toàn Tỉnh, nhằm mục tiêu đến 30/6/2016 hoàn tất chuyển đổi tất cả các HTX hoạt động theo đúng nguyên tắc, bản chất của Luật Hợp tác xã 2012.

Đồng thời, **Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai Luật Hợp tác xã 2012, Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT.**

<sup>(5)</sup> Quyết định số 1550/QĐ-UBND.HC ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

**1.3. Về triển khai Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu long giai đoạn 2016-2020.**

UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định số 185/QĐ-UBND-HC ngày 24/02/2017 về phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg và Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 11/8/2017 triển khai thực hiện Đề án và Chương trình hành động.

Theo Kế hoạch số 208/KH-UBND, **Sở Kế hoạch và Đầu tư** được giao nhiệm vụ thực hiện nội dung “*Hỗ trợ kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp cho các hợp tác xã nông nghiệp*”.

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu hỗ trợ đầu tư từ cơ quan quản lý nhà nước đối với HTX lĩnh vực nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ<sup>(6)</sup>. Theo đó, ngân sách Tỉnh không hỗ trợ đầu tư trực tiếp cho phát triển hạ tầng của các Hợp tác xã, chủ yếu đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn (hạ tầng giao thông, thủy lợi...) để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội các địa phương.

**1.4. Về triển khai Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển 15.000 Hợp tác xã, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020.**

UBND Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 15/10/2019 về triển khai Quyết định số 461/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** là cơ quan đầu mối chủ trì tổng hợp theo dõi, báo cáo UBND Tỉnh.

*Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ:*

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương, tham mưu UBND Tỉnh rà soát, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 18/9/2018 về phát triển kinh tế tập thể năm 2019; tham mưu xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2020 phù hợp với Quyết định số 461/QĐ-TTg.

- Cân đối, ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện hỗ trợ cơ sở hạ tầng cho các HTX nông nghiệp theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg;

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các đơn vị liên quan xử lý dứt điểm việc giải thể hoặc chuyển đổi sang loại hình khác đối với các HTX nông nghiệp đã dừng hoạt động.

**2.Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách:**

**2.1.Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã, mô hình hợp tác xã; kết quả tổng kết, nhân rộng điển hình tiên tiến.**

Giai đoạn 2016-2020, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã được các cơ quan, đơn vị thực hiện khá đa dạng, hướng đến nhiều đối tượng: Tập huấn, tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và thành viên của hợp tác xã. Tập trung tuyên truyền về phát triển nông nghiệp bền vững trên cơ sở

---

<sup>(6)</sup>Quyết định số 1550/QĐ-UBND.HC ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

đổi mới tổ chức sản xuất, đẩy mạnh “hợp tác-liên kết-thị trường” giảm chi phí sản xuất, tăng chất lượng, đặc biệt là liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Qua tuyên truyền, tập huấn đã giúp cán bộ, đảng viên, nhân dân và thành viên hợp tác xã biết về mục đích, ý nghĩa và bản chất hoạt động của của hợp tác xã. Cụ thể như sau:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tổ chức Hội nghị triển khai Luật HTX 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành với sự tham dự hơn 70 đại diện từ các Sở, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND cấp huyện và hơn 100 HTX.

- Ngoài ra các cơ quan, đơn vị trong Tỉnh đã tổ chức 84 lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và thành viên của HTX về Luật HTX 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Kết luận 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 04/6/2013, Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 30/06/2016 của Tỉnh uỷ với hơn 1.533 người tham dự; tham dự hội thảo, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ khó khăn trong quá trình hoạt động của HTX, các chuyển học tập kinh nghiệm, tham quan mô hình hoạt động hiệu quả tại một số Tỉnh; phát hành sách, báo, in ấn phẩm về giá trị, vai trò của KTTT. Tập trung tuyên truyền về phát triển nông nghiệp bền vững trên cơ sở đổi mới tổ chức sản xuất, đẩy mạnh “hợp tác - liên kết - thị trường” giảm chi phí sản xuất, tăng chất lượng, đặc biệt là liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện Kế hoạch số 870/KH-LMHTXVN ngày 17/12/2015 của Liên minh HTX Việt Nam về tổ chức cuộc thi tìm hiểu các loại mô hình HTX kiểu mới, UBND Tỉnh đã phát động, phổ biến và xây dựng Kế hoạch tổ chức cuộc thi tìm hiểu Luật HTX ở cấp tỉnh, huyện, kết quả có 10 bài dự thi đạt chất lượng gửi về Liên minh HTX Việt Nam tham gia vòng chung khảo.

- Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc Tỉnh và các tổ chức thành viên các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội đã tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về HTX, KTTT nhằm tăng cường nhận thức cán bộ, nhân dân về KTTT.

***2.2. Số lượng đơn vị KTTT được rà soát, tổ chức lại theo Luật Hợp tác xã hoặc chuyển đổi sang hình thức tổ chức khác, phân loại HTX sau chuyển đổi; số lượng các HTX giải thể do không hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả, không bảo đảm tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã; số lượng HTX, THT không còn hoạt động nhưng vẫn còn theo dõi, nguyên nhân, hướng xử lý.***

Tại Hội nghị tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, Tỉnh đã đánh giá, đến 31/12/2020, các hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh đã đăng ký hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Đối với những HTX hoạt động không đúng bản chất của Luật HTX năm 2012, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã chỉ đạo UBND cấp huyện tuyên truyền và vận động các HTX chuyển đổi sang hình thức tổ chức khác (tổ hợp tác (THT), doanh nghiệp).

Từ ngày 01/7/2013, đã có 20 HTX chuyển sang loại hình tổ chức khác.

- Căn cứ Kế hoạch 99/KH-UBND ngày 15/7/2014 về chuyển đổi các HTX hoạt động theo Luật HTX năm 2012, UBND tỉnh Đồng Tháp đã chỉ đạo rà soát, đánh giá về tình hình hoạt động, số lượng thành viên, vốn điều lệ....nhằm đánh giá tình hình hoạt động và bản chất của HTX, từ đó tuyên truyền, vận động giải thể

các HTX hoạt động kém hiệu quả, tồn tại mang tính hình thức hoặc không hoạt động, không thể tổ chức lại hoạt động cho phù hợp Luật HTX năm 2012, tạo mọi điều kiện thuận lợi để HTX giải thể chuyển sang hình thức khác.

Giai đoạn 2013-2021, Tỉnh đã thực hiện giải thể hơn 90 HTX, theo quy định tại Điều 54 Luật HTX năm 2012.

*(chi tiết Tại Phụ lục I – gửi đính kèm)*

**2.3. Việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể hàng năm, tổ chức thực hiện và tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch hàng năm; xây dựng các mô hình HTX điển hình, phát triển mới các HTX, tổ hợp tác; phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác giao đất, cho thuê đất và hỗ trợ xây dựng nơi làm việc cho HTX.**

Trên cơ sở hướng dẫn từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 20/7/2015 của UBND Tỉnh về phát triển kinh tế tập thể 05 năm, giai đoạn 2016-2020.

Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các đơn vị liên quan, tổng hợp tham mưu UBND Báo cáo tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong năm và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm tiếp theo cũng như triển khai các văn bản hướng dẫn theo đề cương hướng dẫn xây dựng Kế hoạch của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

*(chi tiết tại Phụ lục II – gửi đính kèm)*

Thông qua việc thực hiện tích cực, hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã hàng năm, nhất là việc thực hiện các thể chế chính sách hỗ trợ phát triển KTTT đã góp phần cho KTTT, HTX của tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, tăng nhanh về số lượng, chất lượng từng bước được nâng lên, thích ứng ngày càng tốt hơn với cơ chế thị trường; khẳng định rõ hơn vai trò, vị trí của KTTT trong nền kinh tế, góp phần đảm bảo nhu cầu an sinh xã hội của người dân.

Phần lớn các HTX, nhất là các HTXNN đã chủ động hơn trong việc huy động các nguồn vốn để mở rộng các ngành nghề mới phục vụ nhu cầu của thành viên<sup>(7)</sup>, mở rộng quy mô sản xuất, dịch vụ; xây dựng mô hình mới và tăng cường liên kết với các doanh nghiệp nhằm bao tiêu nông sản cho thành viên và các hộ nông dân trên địa bàn; phát triển các hình thức hợp tác, liên doanh, liên kết giữa người nông dân và doanh nghiệp, hình thành chuỗi giá trị, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia từ khâu sản xuất đến tiêu thụ. Từ đó, góp phần giúp người dân yên tâm sản xuất và tin tưởng tham gia góp vốn trở thành thành viên HTX.

- Được sự hỗ trợ của Nhà nước, một số HTX đầu tư thêm máy móc, thiết bị nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, xuất hiện nhiều mô hình HTX điển hình, rõ rệt nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp<sup>(8)</sup>, HTX bước đầu thực hiện vai trò hỗ trợ thúc đẩy kinh tế thành

<sup>(7)</sup>Sản xuất nước uống đóng chai, chế biến gạo cung ứng cho thành viên, xây dựng quầy kinh doanh nông sản an toàn để tiêu thụ sản phẩm an toàn cho HTX sản xuất và do các HTX, THT trong và ngoài tỉnh sản xuất (thông qua liên kết), các HTX đã có bước đầu có mối liên kết hợp tác với nhau trong tiêu thụ sản phẩm;

<sup>(8)</sup>Đầu tư nhà màng, nhà lưới trong sản xuất rau (HTX Rau Long Thuận, huyện Hồng Ngự), cây ăn trái (HTX Nông sản an toàn Vĩnh Thới, huyện Lai Vung); mô hình tưới tiết kiệm ướn khô xen kẽ (HTX Mỹ Đông 2, huyện Tháp Mười); mô hình canh tác lúa lý tưởng (tiết kiệm nước, bón phân thông minh,...) (HTX Mỹ Đông 2, huyện Tháp

viên phát triển, tăng cường mối liên kết trong nội bộ HTX và giữa HTX với các tổ chức kinh doanh khác, từ đó nâng cao sức cạnh tranh của kinh tế hộ thông qua tổ chức HTX.

Công tác giao đất, cho thuê đất và hỗ trợ xây dựng trụ sở làm việc cho HTX được thực hiện trên cơ sở đề xuất của các HTX, dự án đầu tư của HTX và **Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối thực hiện.**

**2.4. Hiệu quả mang lại cho đối tượng thụ hưởng, số lượng đơn vị kinh tế tập thể tiếp cận các chính sách, như sau:**

- Chính sách đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực (theo chương trình 135; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Thông tư 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của Hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của Hợp tác xã theo chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2015-2020:

Từ Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, Ban chỉ đạo Tỉnh đã ban hành kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới theo Chương trình khung của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Kết quả qua 04 năm (2016-2019) đã tổ chức 51 lớp cho hơn 6.300 cán bộ, công chức phụ trách xây dựng nông thôn mới.

Từ Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2015-2020, Tỉnh đã tổ chức 99 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ quản lý hợp tác xã; tuyên truyền về Luật, Nghị định và các chính sách về kinh tế tập thể cho hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, với gần 3.366 người tham dự.

Ngoài ra, UBND Tỉnh phối hợp với Trường Trung cấp nghề và Đào tạo cán bộ HTX miền Nam; Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II; Cục Phát triển hợp tác xã – Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các lớp tập huấn các chức danh hợp tác xã, lớp bồi dưỡng chuyên đề cho cán bộ quản lý hợp tác xã.

- Chính sách đất đai theo quy định của Luật đất đai năm 2013 và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã:

Giai đoạn vừa qua, Tỉnh đã hỗ trợ 07 hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã (gồm 06 HTX trong tỉnh và Liên hiệp HTX Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh mở 04 siêu thị Coopmart) thuê đất với tổng diện tích là 11,2187 ha.

Ngoài ra, Tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai được thí điểm áp dụng trong lĩnh vực trồng lúa, trồng cây ăn trái, cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 138/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Tỉnh, giai đoạn 2018 - 2020, có 09/12 huyện, thành phố tham gia,

---

Mười); mô hình sản xuất lúa giảm giá thành bằng cách bón phân vùi vừa tiết kiệm chi phí vừa giảm phát thải khí nhà kính (HTX An Phong, huyện Tháp Mười); mô hình ứng dụng công nghệ Blockchain vào truy xuất nguồn gốc và áp dụng thương mại điện tử đối với Cây xoài nhà tôi của HTX Mỹ Xương; mô hình Ruộng nhà mình của HTX Thuận Tiến kết hợp với doanh nghiệp để sản xuất và kinh doanh sản phẩm gạo... ; mô hình HTX cho nông dân tạm trữ lúa sau khi thu hoạch tại thời điểm giá lúa thấp của HTX Tân Bình và HTX Tân Cường; mô hình sấy ớt bằng năng lượng mặt trời (HTX NN Tân Bình, huyện Thanh Bình); áp dụng hệ thống tưới phun tự động, bón phân, phun xịt thuốc tự động trên cây ăn trái (HTX Nông sản an toàn Vĩnh Thới, huyện Lai Vung); HTX Giống Định An, huyện Lập Vò nghiên cứu, lai tạo các giống lúa mới kháng sâu bệnh, chống chịu hạn tốt nhằm giảm sử dụng thuốc BVTV; rất nhiều HTX đang áp dụng quy trình sản xuất hiện đại, sử dụng phân bón vi sinh, hữu cơ nhằm nâng cao chất lượng hàng hóa và giảm sử dụng phân, thuốc BVTV hóa học, góp phần giảm phát thải khí nhà kính...

với có 159 lượt đối tượng được hỗ trợ, tổng diện tích đất được hỗ trợ là 1.751,57 ha (trong đó, diện tích thuê đất lúa: 1.650,64 ha, với 135 lượt đối tượng hỗ trợ; diện tích thuê đất cây ăn trái 100,93 ha, với 24 lượt đối tượng hỗ trợ) và hỗ trợ 08 mô hình cơ giới hóa.

- *Chính sách về tài chính tín dụng:*

\* *Về thuế*

- Các HTX được miễn lệ phí môn bài.

- Chính sách miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp: chưa có HTX được thụ hưởng.

- Chính sách cho HTX phi nông nghiệp được thuê đất dài hạn, giảm mức nộp tiền thuê đất cho HTX: có 1 HTX được giảm mức nộp tiền thuê đất là 107 triệu đồng.

- Chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của pháp luật về thuế: đến cuối năm 2020, đã có 625 HTX được ưu đãi với tổng số tiền là 5.790 triệu đồng.

\* *Về tiếp vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm*

Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX được thành lập cuối năm 2012, vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng; đến tháng 01/2017 nâng lên 20 tỷ đồng và hiện nay là 40 tỷ đồng. Đến nay đã có 06 HTX với 15 phương án được vay, với tổng số tiền đã giải ngân là 10,304 tỷ đồng.

Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm đã cho 03 HTX và 02 thành viên HTX vay với số tiền 650 triệu đồng.

\* *Về tiếp cận vốn từ Tổ chức tín dụng (TCTD)*

Các TCTD trên địa bàn đã có nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn cho các HTX để tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, theo đó, trong năm 2020, có 05 HTX và 08 THT vay vốn của các TCTD trên địa bàn, với tổng số tiền cho vay là 3,690 tỷ đồng, dư nợ đến 31/12/2020 là 2,632 tỷ đồng (*trong đó dư nợ vay ngắn hạn là 1,2 tỷ đồng của 5 HTX, trung và dài hạn là 1,432 tỷ đồng*), chiếm 0,004% so với tổng dư nợ trên địa bàn trên địa bàn.

## **2.5. Chính sách hỗ trợ về khoa học và công nghệ:**

Giai đoạn năm 2016-2020, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện hỗ trợ cho 83 lượt tổ chức/cá nhân trên địa bàn Tỉnh với tổng kinh phí hỗ trợ là 989.311.500 đồng .

Trong đó, đã hỗ trợ chi phí cho 04 đơn vị (03 hợp tác xã và 01 trang trại) để xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, đăng ký mã vạch, đăng ký nhãn hiệu, với tổng số tiền là 72.000.000 đồng. Hướng dẫn trung bình 70 lượt tập thể, cá nhân/năm về lĩnh vực sở hữu trí tuệ. Hỗ trợ 08 hợp tác xã, hiệp hội đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa.

Triển khai mới 37 nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc các lĩnh vực: khoa học nông nghiệp, khoa học kỹ thuật - công nghệ, khoa học y – dược, khoa học nhân văn, khoa học xã hội, khoa học tự nhiên. Trong đó, có 16 nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sự tham gia, phối hợp của HTX, qua thực hiện các nhiệm vụ



đã hướng dẫn và hỗ trợ các hợp tác xã ứng dụng các tiên bộ khoa học kỹ thuật mới trong sản xuất và phát triển sản phẩm, một số kết quả nổi bật<sup>(9)</sup>

Hàng năm, từ nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp, UBND cấp huyện tổ chức tập huấn, xây dựng các mô hình trình diễn, áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho các hợp tác xã trên địa bàn. Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững triển khai tập huấn “03 giảm 03 tăng”, “01 phải 05 giảm”.

### **2.6. Chính sách xúc tiến thương mại:**

Hàng năm, Tỉnh hỗ trợ kinh phí cho HTX, lãnh đạo HTX tham gia cùng đoàn công tác của lãnh đạo Tỉnh đi học đi học tập, nghiên cứu, tiếp cận kinh nghiệm sản xuất - kinh doanh, thị trường trong và ngoài nước; tham gia các kỳ hội chợ triển lãm do Tỉnh, Liên minh HTX Việt Nam, BCD Tây Nam Bộ và khu vực tổ chức<sup>(10)</sup>. Qua đó, các HTX có dịp giới thiệu, quảng bá và ký kết hợp tác tiêu thụ sản phẩm... ..

Từ nguồn kinh phí Đề án TCCNN: hàng năm Tỉnh tổ chức từ 2 đến 3 đoàn cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, HTX, THT đi học tập, nghiên cứu, tiếp cận kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh, tìm hiểu thị trường, tham gia các hội chợ triển lãm...; chủ động làm cầu nối giữa các hệ thống siêu thị, chợ đầu mối, các doanh nghiệp có hệ thống phân phối lớn trong cả nước với các HTX, THT liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ hàng nông sản của Tỉnh.

Thực hiện chính sách hỗ trợ quảng bá nhãn hiệu, sản phẩm; xây dựng các điểm giới thiệu trưng bày sản phẩm, bán hàng và kho trung chuyển hàng hóa ở ngoài tỉnh, điểm bán hàng nông sản thực phẩm an toàn trong tỉnh<sup>(11)</sup>, giai đoạn 2016 - 2020 đã hỗ trợ 20 HTX, 01 THT xây dựng điểm giới thiệu, trưng bày quảng bá sản phẩm trong và ngoài Tỉnh với tổng số tiền là 356, 950 triệu đồng.

### **2.7. Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng:**

Tỉnh tiến hành hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ vùng sản xuất quy mô lớn cho 08/09 HTX tham gia thí điểm HTX kiểu mới theo Quyết định 445/QĐ-TTg với các danh mục như: kiên cố hóa kênh mương, công trình điều tiết, nạo vét nội đồng, cống,... với tổng kinh phí trên 94 tỷ đồng (theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về việc quản lý sử dụng đất trồng lúa); Hỗ trợ các HTX nông nghiệp xây dựng công trình thủy lợi, trạm bơm, giao thông nội đồng, đường giao thông trục chính vào khu sản

<sup>9</sup> Đề tài “Chuyển giao tiên bộ kỹ thuật và xây dựng mô hình sản xuất chanh đạt chứng nhận VietGAP tại huyện Cao Lãnh và huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp” do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì và PGS.TS. Trần Văn Hậu làm chủ nhiệm;

Đề tài “Nghiên cứu thay thế chất trợ lắng trong sản xuất bột gạo lọc truyền thống tại tỉnh Đồng Tháp” do Trung tâm Y tế thành phố Sa Đéc chủ trì và KS. Lê Thị Hồng Nhung làm chủ nhiệm ;

Dự án sản xuất thử nghiệm: “Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để xây dựng mô hình nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế nhãn Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp” do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì và PGS.TS Trần Văn Hậu làm chủ nhiệm;

Dự án sản xuất thử nghiệm: “Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống và sản xuất một số chủng loại hoa chủ lực tại làng hoa Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp” do Trung tâm Ứng dụng Nông nghiệp công nghệ Cao chủ trì và Ks. Phạm Hữu Phước.

<sup>10</sup> Tham gia hội chợ, triển lãm trong nước: hỗ trợ 50% chi phí thuê gian hàng cho 01 gian hàng tiêu chuẩn và hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại... nước ngoài là 100%. Khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước và ngoài nước: hỗ trợ 100% tiền vé máy bay (khứ hồi) hoặc chi phí tàu, xe theo kế hoạch.

<sup>11</sup> Hỗ trợ quảng bá nhãn hiệu, thương hiệu, sản phẩm là 15.000.000 đồng/lần/đơn vị. Hỗ trợ xây dựng các điểm giới thiệu, trưng bày sản phẩm, bán hàng và kho trung chuyển hàng hóa ở ngoài Tỉnh: tối đa 30.000.000 đồng/lần/điểm

xuất... tổng kinh phí trên 20 tỷ đồng<sup>12</sup> (thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

### **2.8. Nguồn kinh phí thực hiện:**

Ngân sách để thực hiện các chính sách chủ yếu là lồng ghép từ các chương trình (*khuyến nông, khuyến công, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững...*).

### **2.9. Công tác theo dõi, kiểm tra việc sử dụng vốn, tài chính sau khi được giải ngân, cấp phát.**

Định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, năm) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ động phối hợp cùng các sở, ngành liên quan, huyện, thành phố rà soát, báo cáo tình hình thực hiện và khả năng thực hiện kế hoạch đầu tư công ở địa phương; từ đó đề xuất phương án giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Định kỳ hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Đoàn kiểm tra hoặc theo Đoàn kiểm tra của UBND Tỉnh, kiểm tra, đánh giá tình hình kinh tế- xã hội, tình hình thực hiện xây dựng cơ bản đối với các Chủ đầu tư là các sở, ngành, huyện, thành phố; đồng thời lồng ghép kiểm tra tình hình thực hiện nguồn vốn của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư còn cử cán bộ trực tiếp tham gia kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình xây dựng theo Kế hoạch của Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh; kịp thời nắm bắt tình hình thực tế của địa phương để tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, điều chỉnh chính sách, kế hoạch vốn cho phù hợp và kịp thời.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Tỉnh (*theo Quyết định số Quyết định số 167/QĐ-UBND-TL ngày 17/11/2016 về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Văn phòng giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2016 – 2020*), phụ trách theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới chung trên địa bàn Tỉnh.

### **2.10. Công tác khen thưởng:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp các đơn vị liên quan tổng hợp, đề nghị Sở Nội vụ xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh cho 08 tập thể và 10 cá nhân đạt thành tích xuất sắc tại Hội nghị Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT<sup>(13)</sup> và 03 tập thể<sup>(14)</sup> đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư<sup>(15)</sup>.

<sup>12</sup> Trong đó, năm 2019 là 4,2 tỷ đồng và năm 2020 là 15,8 tỷ đồng;

<sup>13</sup> Quyết định 274/QĐ-UBND.KT ngày 21/8/2018 của UBND Tỉnh;

<sup>14</sup> 03 tập thể gồm có:

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Bình Thành, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò.  
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Tân Bình, xã Tân Bình, huyện Thanh Bình; Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thuận Tiến, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh.

<sup>15</sup> Căn cứ Công văn số 6511/BKHĐT-TĐKT&TT ngày 10/9/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc khen thưởng Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Thực hiện Công văn số 1292/VPUBND-THVX ngày 16/9/2019 của Văn phòng UBND Tỉnh về việc khen thưởng tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, trong đó giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc xét chọn các tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn khen thưởng theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Thực hiện Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 6/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, về tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp các đơn vị liên quan đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Sở Nội vụ xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh cho 20 tập thể, 03 cá nhân có thành tích điển hình, nổi bật trong thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW và thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012<sup>(16)</sup>; đề xuất 01 tập thể khen thưởng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, 01 tập thể và 01 cá nhân khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; 04 cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương Ngành Kế hoạch và Đầu tư<sup>(17)</sup>.

## II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

### 1. Đánh giá chung hiệu quả thực hiện các chính sách:

#### 1.1. Chính sách đất đai:

Quy định ưu đãi về miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê khi HTX sử dụng đất làm mặt bằng xây dựng trụ sở HTX, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối<sup>(18)</sup> chỉ áp dụng với HTXNN, còn HTX **phi nông nghiệp** thì không thuộc đối tượng được miễn tiền thuê đất.

Ngoài ra, do vốn điều lệ của các HTXNN còn hạn chế, nên gặp khó khăn trong quá trình chuyển mục đích sử dụng đất, trả tiền thuê đất để thực hiện các dự án nhất là phải hoàn trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng.

\* Nguyên nhân: theo quy định của Luật Đất đai 2013.

#### 1.2. Chính sách hỗ trợ về khoa học và công nghệ:

Số lượng tổ chức, cá nhân đăng ký để được hỗ trợ theo chính sách khuyến khích đầu tư vào hoạt động Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh còn hạn chế (đặc biệt là Hợp tác xã, Hiệp hội).

Việc tiếp nhận và nhân rộng kết quả nghiên cứu của một số đơn vị còn hạn chế (hợp tác xã, tổ hợp tác..) nên khi được chuyển giao ứng dụng các kết quả nghiên cứu chỉ duy trì mô hình ứng dụng đã tiếp nhận thậm chí quy mô mô hình bị thu hẹp so với khi tiếp nhận.

\* Nguyên nhân:

Định mức kinh phí hỗ trợ theo Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 còn thấp nên chưa thu hút được các tổ chức, cá nhân tham gia.

Do thị trường có nhiều biến động (chưa có bao tiêu, sự khác biệt về giá,..), năng lực tiếp nhận và ứng dụng kết quả nghiên cứu của một số tổ chức còn hạn chế về thiết bị, nhân lực và kinh phí.

<sup>16</sup>Quyết định số 391/QĐ-UBND-KT ngày 13/10/2021 của UBND Tỉnh

<sup>17</sup>Các QĐ khen thưởng: Quyết định số 54/QĐ-TTg ngày 13/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 134/QĐ-BKHĐT ngày 26/01/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 133/QĐ-BKHĐT ngày 26/01/2022.

<sup>18</sup>Điểm g, Khoản 1, Điều 19 Nghị định 46/2014/NĐ-CP

### ***1.3. Chính sách về tiếp cận tài chính, tín dụng.***

Số lượng HTX được tiếp cận với nguồn vốn tín dụng theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP còn ít so với số lượng HTX đang hoạt động trên địa bàn, cũng như việc tiếp cận từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX Tỉnh.

*Nguyên nhân:* Do HTX chưa đáp ứng đủ điều kiện vay vốn theo quy định, nhất là việc không đáp ứng đầy đủ các điều kiện về năng lực tài chính, tài sản đảm bảo nợ vay cũng như phương án sản xuất kinh doanh không khả thi.

### ***1.4. Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng***

Còn nhiều HTX chưa tiếp cận được chính sách hỗ trợ Quyết định 2261/QĐ-TTg về Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 – 2020

*Nguyên nhân:* HTX không có kinh phí đối ứng với nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương.

### ***1.5. Chính sách thí điểm đưa lao động trẻ về làm việc tại các HTXNN***

Chính sách hỗ trợ cán bộ trẻ có trình độ đại học, cao đẳng về làm việc tại HTX gặp khó khăn trong việc thu hút người có trình độ đại học về làm việc tại HTX

*Nguyên nhân:* do một số cán bộ trẻ còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn quản lý và năng lực quản trị nên rất khó điều hành, sử dụng lao động đúng mục tiêu đề ra.

### ***1.6. Chính sách về thuế***

Chính sách về thuế đối với HTX còn bất cập, ngoài việc đóng thuế thu nhập doanh nghiệp như các doanh nghiệp, thành viên HTX còn phải đóng thuế với mức thuế là 5% trên tổng số tiền lãi được chia, trong khi HTX là một tổ chức KTTT.

*Nguyên nhân:* theo quy định của Luật Quản lý thuế.

## **2. Trong vai trò là cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước chung về kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh.**

Thời gian qua, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy có những khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ như sau:

### ***2.1. Trong việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và triển khai cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển KTTT:***

a) Có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX nhưng không có nguồn kinh phí riêng để thực hiện; bố trí phân tán rải rác nhiều chương trình, giao nhiều đầu mối cơ quan thực hiện, nội dung một số cơ chế, chính sách còn chồng chéo, trùng lặp, thiếu đồng bộ, chưa thật sự sát với nhu cầu thực tế. Một số cơ chế chính sách ban hành nhưng việc hướng dẫn triển khai và bố trí nguồn lực hỗ trợ chưa kịp thời.

*Nguyên nhân:* chính sách ban hành chưa xem xét đến điều kiện về quy mô hoạt động, lĩnh vực hoạt động, số lượng thành viên... dẫn đến điều kiện thụ hưởng khó đáp ứng; do đó có các chính sách hầu như chưa hỗ trợ được cho HTX.

b) Các văn bản triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 – 2020 theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg được Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 15/12/2014, chậm được các Bộ liên quan ban hành hướng dẫn, cụ thể:

- Đến ngày 10/6/2016, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông tư số 15/2016/TT-BNN-PTNT, về hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng đối với HTXNN.

- Đến ngày 29/12/2016, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 340/2016/TT-BTC về hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của HTX, thành lập mới HTX, tổ chức lại hoạt động của HTX theo chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020.

- Đến ngày 31/5/2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Công văn số 3626/BKHĐT-HTX, về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

## **2.2. Trong công tác quản lý của nhà nước về KTTT:**

Ngành Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT, tuy nhiên, công tác triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX chủ yếu do ngành Nông nghiệp, Liên minh HTX Tỉnh và các địa phương phụ trách, vì hầu hết kinh phí hỗ trợ phát triển KTTT, HTX được lồng ghép vào các Chương trình MTQG Xây dựng NTM, Chương trình khuyến nông, khuyến ngư, Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững,...

Ngoài ra, do đặc thù của từng địa phương số lượng lĩnh vực hoạt động của HTX, THT mà giao song song nhiệm vụ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp (hoặc Phòng Kinh tế - Hạ tầng) thực hiện.

Chính vì có nhiều đầu mối quản lý (*có đầu mối quản lý nhưng không trực tiếp triển khai các chính sách hỗ trợ*), cán bộ chủ yếu là kiêm nhiệm; ít kinh nghiệm thực tiễn... nên công tác tham mưu quản lý nhà nước về KTTT chưa sâu sát, chưa kịp thời, chưa đánh giá đúng thực chất tình hình phát triển KTTT, HTX trên địa bàn.

*Nguyên nhân:* phụ thuộc vào biên chế, vào nhiệm vụ được giao trực tiếp thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX.

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Để tiếp tục thực hiện hỗ trợ, phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2022-2025, **đặc biệt là hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã** nhằm phát huy hơn nữa vai trò liên kết, hợp tác, hỗ trợ thành viên và khu vực kinh tế hộ gia đình, trong điều kiện kinh tế của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung đang hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, thì việc xây dựng, ban hành chính sách mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là cần thiết nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, tạo điều kiện thúc đẩy khu vực KTTT, mà nòng cốt là HTX phát triển.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực; đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn **2022-2025** (theo Chương trình số 1768/CTr-UBND-HC ngày 23/11/2021 của UBND Tỉnh nhằm triển Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính).

### **\* Căn cứ đề xuất:**

Trong giai đoạn 2015-2020, chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã được triển khai theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngoài các chính sách của Trung ương, tỉnh đã quan tâm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù, làm đòn bẩy, tạo động lực cho KTTT phát triển như:

(1) Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

(2) Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND Tỉnh quy định chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở các HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 399/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định chính sách hỗ trợ lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2018 – 2020 (cho đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành nghị quyết mới để thay thế).

Tuy nhiên, hiện nay có chính sách đã hết hiệu lực, có chính sách quy định đối tượng hẹp hơn, mức hỗ trợ thấp hơn theo quy định hiện hành, cụ thể như sau:

**(1) Chính sách theo Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND:**

Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013, quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Trên cơ sở Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 18/3/2013, về việc quy định chế độ hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Trên cơ sở Kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 05 năm và hằng năm, UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân Tỉnh phê duyệt nguồn kinh phí bố trí hỗ trợ các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập, các đối tượng đào tạo, bồi dưỡng của HTX (thông qua Liên minh HTX Tỉnh).

Tuy nhiên, căn cứ để thực hiện hỗ trợ (Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND-HC) đã hết hiệu lực kể từ ngày 15/6/2020 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của UBND Tỉnh. Do đó, hiện nay chính sách theo Nghị quyết số 112/2013/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành.

Hiện nay, theo cơ chế tài chính được Bộ Tài chính hướng dẫn tại Thông tư 124/2021/TT-BTC (có hiệu lực ngày 14/02/2022, tại Điều 9 Thông tư quy định nội dung hỗ trợ đào tạo, chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/01 khóa đào tạo. **Mức chi cụ thể phải được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định** phù hợp với khả năng cân đối của địa phương.

**(2) Chính sách hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức KTTT:**

Nghị quyết số 176/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX chỉ hỗ trợ thí điểm đối lao động trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng làm việc có thời hạn ở **HTX nông nghiệp giai đoạn 2018 – 2020** và được kéo dài thời

hạn theo Nghị quyết số 339/2020 NQ-HĐND ngày 8/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa IX, **đến khi có nghị quyết mới thay thế.**

**Tuy nhiên, mức hỗ trợ hiện nay của Tỉnh là:** *Tương đương mức lương tối thiểu vùng cho 01 lao động/số tháng lao động/01 Hợp tác xã mức lương tối thiểu vùng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành thấp hơn mức hỗ trợ tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg (đã được Tỉnh cụ thể hóa thành Chương trình số 1768/CTr-UBND-HC) là: hàng tháng ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng, hỗ trợ tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/tổ chức kinh tế tập thể/năm.*

Hiện nay, theo cơ chế tài chính được Bộ Tài chính hướng dẫn tại Thông tư 124/2021/TT-BTC (có hiệu lực ngày 14/02/2022), tại **Điều 10 Thông tư quy định**, mức hỗ trợ hàng tháng **ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng. Mức chi cụ thể phải được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định** phù hợp với khả năng cân đối của địa phương.

Do đó, nếu áp dụng mức hỗ trợ hiện nay của Tỉnh sẽ không phù hợp theo quy định hiện hành.

Trên đây, báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư phục vụ công tác giám sát về tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chính sách của Trung ương và địa phương hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn Tỉnh, giai đoạn 2016-2020.

**Nơi nhận:**

- HĐND Tỉnh (Ban kinh tế- Ngân sách);
- BLĐ Sở;
- Phòng Nghiệp vụ, KH và ĐT;
- Lưu: VT; ĐKKD.

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Hòa Châu**